

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày 15/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Cường, bà Đỗ Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh năm 1997;

HKTT: Khu dân cư L, phường P, thành phố Y, tỉnh N.

Chỗ ở: Khu S, phường C, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lái xe taxi; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn Q, sinh năm 1977 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1974; Bị cáo là con duy nhất;

Vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1986; Con: Có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án: 01 tiền án.

- Tại Bản án số 131/2019/HSST ngày 15/10/2019, TAND thị xã Y, tỉnh N xử phạt M 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh J, sinh năm 1986; Quốc tịch: Trung Quốc; có đơn xin xét xử vắng mặt

Chỗ ở: Số 10N3, C 11, khu S, phường C, thành phố B, tỉnh B.

Người phiên dịch cho anh J: Chị Phạm Ngọc A, sinh năm 1996; vắng mặt

HKTT: Thôn V, xã Ch, huyện YS, tỉnh Q

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1986; có mặt

HKTT: Tổ dân phố L, phường P, thành phố Y, tỉnh N.

2. Anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1986; vắng mặt

HKTT: Khu S, phường C, thành phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2022, anh J, sinh năm 1986; Quốc tịch: Trung Quốc; Chỗ ở: Số 10N3, C 11, khu S, phường C, thành phố B, tỉnh B làm đơn trình báo tại Công an phường C, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh về việc anh bị 01 đối tượng lái xe taxi thực hiện hành vi cướp giật tài sản khi đang đi bộ tại khu C, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã triệu tập Trần Văn M, sinh năm 1997; HKTT: Khu dân cư L, phường P, thành phố Y, tỉnh N; Chỗ ở: Khu S, phường C, thành phố B, tỉnh B đến làm việc. Tại đây, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Theo đó, khoảng hơn 02 giờ ngày 25/9/2022, M lái xe taxi BKS 99A-109.51 hãng A Taxi, đi tới đoạn ngã 4, đường Nh giao với đường Ng thì đỗ lại để chờ khách. Một lúc sau, M thấy anh J đi bộ qua đầu xe taxi. Quan sát thấy anh J đi một mình, đeo túi loại balo bằng da màu đen có dây đeo nên M đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khi thấy anh J đi bộ rẽ vào đường C 6, M đi theo sau tới ngã ba giao nhau với đường C 11 thì áp sát xe lại gần, phía bên phải anh J rồi hạ kính cửa phía bên lái xuống. M thò tay trái ra ngoài, túm vào phần dây túi đeo của anh J rồi giật mạnh và nhanh chóng điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường C 8, ra đường Tr và đi qua cầu S, đến đoạn gần công ty ĐT thuộc phường K thì dừng lại để kiểm tra tài sản vừa cướp giật được, thấy bên trong có số tiền 24.500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy S10 màu đen; 01 chiếc đồng hồ điện tử đeo tay nhãn hiệu Huawei; 01 tai nghe bluetooth nhãn hiệu Liberty 3 pro màu đen; 01 sạc pin dự phòng màu trắng nhãn hiệu Anker; 01 sạc in dự phòng màu đen nhãn hiệu Philips; 01 hộ chiếu mang tên ông J. M lấy 24.500.000 đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy S10, số đồ vật còn lại M để nguyên trong túi, vút ở rìa đường phía bên hồ gần công ty ĐT. Sau đó, M đã quay lại khu vực đường Ng đón khách tới gần sáng thì về nhà nghỉ ngơi.

Vật chứng thu giữ:

- Ngày 26/9/2022, cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã thu giữ số tiền 24.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S10 màu đen đã

qua sử dụng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu bạc, BKS 99A-109.51 đã qua sử dụng, số khung: Mala741cagm142378, số máy: G4LAFM8377071;

- 01 đĩa DVD bên trong chứa đoạn video trích xuất từ camera do chị Đào Thị P, sinh năm 1986, HKTT: Đường C 11, khu S, phường C, thành phố B giao nộp.

Ngày 04/10/2022, cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã yêu cầu Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 244/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

“Do tang vật bị mất, không thu được tang vật, không định giá được chất lượng của tài sản; Hội đồng chỉ định giá theo giá trị của tài sản tương tự dựa trên các tài liệu, thông tin do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng cung cấp:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 7.900.000 đồng;

- 01 chiếc đồng hồ điện tử đeo tay nhãn hiệu Huawei, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 3.900.000 đồng;

- 01 tai nghe bluetooth nhãn hiệu Liberty 3pro màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng;

- 01 sạc pin dự phòng màu trắng nhãn hiệu Anker, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng;

- 01 sạc pin dự phòng màu đen nhãn hiệu Philips, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng;

- 01 túi balo bằng da màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 500.000 đồng;

Tổng giá trị của tài sản là 15.300.000 đồng”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn M khai nhận hành vi cướp giật tài sản của mình như sau:

Khoảng hơn 02 giờ ngày 25/9/2022, M lái xe taxi BKS 99A-109.51 hãng A Taxi, đi tới đoạn ngã 4, đường Nh giao với đường Ng thì đỗ lại để chờ khách. M dừng và đỗ xe ở đây được một lúc thì thấy anh J đi bộ qua đầu xe taxi. M quan sát thấy anh J đi một mình, đeo túi loại balo bằng da màu đen có dây đeo nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khi thấy anh J đi bộ rẽ vào đường C 6, M điều khiển xe ô tô đi theo sau. Lúc này, anh J đi tới ngã ba giao nhau với đường C 11 thì M điều khiển xe áp lại gần phía bên phải anh J rồi hạ kính cửa phía bên lái xuống, tay phải lái xe, tay trái M thò ra ngoài kính chắn gió, túm vào phần dây túi đeo của

anh J rồi giật mạnh và nhanh chóng điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường C 8, ra đường Tr và đi qua cầu S, đến đoạn gần công ty ĐT thuộc phường K thì dừng lại. M kiểm tra tài sản vừa cướp giật được, thấy bên trong có số tiền 24.500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy S10 màu đen; 01 chiếc đồng hồ điện tử đeo tay nhãn hiệu Huawei; 01 tai nghe bluetooth nhãn hiệu Liberty 3 pro màu đen; 01 sạc pin dự phòng màu trắng nhãn hiệu Anker; 01 sạc in dự phòng màu đen nhãn hiệu Philips; 01 hộ chiếu mang tên ông J. M lấy 24.500.000 đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy S10, số đồ vật còn lại M để nguyên trong túi, vứt ở rìa đường phía bên hồ gần công ty ĐT. Sau đó, M đã quay lại khu vực đường Ng đón khách tới gần sáng thì về nhà nghỉ ngơi.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 17/CT-VKSTPBN ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Trần Văn M về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã có đủ cơ sở kết luận Trần Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Chuyển hình phạt 24 tháng tù treo tại Bản án số 131/2019/HSST ngày 15/10/2019, TAND thị xã Y, tỉnh N thành án giam; tổng hợp cả hai Bản án, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Lưu giữ 01 DVD ghi lại hình ảnh hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 02 giờ ngày 25/9/2022, tại đoạn ngã ba giao nhau với đường C 11, Trần Văn M đã có hành vi điều khiển xe taxi áp sát và thực hiện cướp giật tài sản của anh J.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận. Do bị cáo sử dụng xe ô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người khác khi lưu thông trên đường nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà đã tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách. Điều này cho thấy bị cáo có hành vi coi thường pháp luật, hình phạt treo là chưa đủ tính chất răn đe, nghiêm khắc. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hiện bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Tại phiên tòa ngày hôm nay, gia đình bị cáo đã giao nộp tài liệu cho thấy ông nội của bị cáo là ông Trần

Văn H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã chủ động trả lại tài sản và tác động tới gia đình bồi thường số tài sản không thu hồi được cho người bị hại; phía người bị hại xác nhận đã nhận đủ tài sản và tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì những lý do trên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Theo quy định tại Điều 56, Điều 65 Bộ luật hình sự, cần phải chuyển hình phạt treo tại Bản án số 131/2019/HSST ngày 15/10/2019, TAND thị xã Y, tỉnh N thành án giam và tổng hợp với hình phạt của Bản án này.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 24.500.000 đồng và chiếc điện thoại Samsung Galaxy S10e màu đen đã được bị cáo chủ động giao nộp. Người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì do vậy không đặt ra xem xét giải quyết;

- 01 chiếc đồng hồ điện tử đeo tay nhãn hiệu Huawei; 01 tai nghe bluetooth nhãn hiệu Liberty 3 pro màu đen; 01 sạc pin dự phòng màu trắng nhãn hiệu Anker; 01 sạc pin dự phòng màu đen nhãn hiệu Philips; 01 hộ chiếu mang tên ông J; 01 túi balo bằng da màu đen là những tài sản của ông J mà bị cáo đã vứt đi và không thu hồi được. Hiện bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, hai bên đã thỏa thuận xong và phía bị hại không có yêu cầu gì, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết;

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu bạc, BKS 99A-109.51 đã được xác minh là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Mạnh D, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D là phù hợp;

- 01 đĩa DVD bên trong chứa đoạn video trích xuất từ camera do chị Đào Thị P, sinh năm 1986, HKTT: Đường C 11, khu S, phường C, thành phố B giao

nộp ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo, hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trữ cùng hồ sơ.

[6] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án: Trong vụ án có người anh Nguyễn Mạnh D là người đã cho bị cáo mượn chiếc xe ô tô: Anh D không biết về việc bị cáo sử dụng xe ô tô làm phương tiện phạm tội, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh D là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Trần Văn M 03 năm 08 tháng tù. Chuyển hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 131/2019/HSST ngày 15/10/2019, TAND thị xã Y, tỉnh N thành án giam. Tổng hợp cả hai Bản án, xử phạt bị cáo 05 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/9/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/02/2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu hồ sơ 01 DVD ghi lại hình ảnh quá trình phạm tội của bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Vũ Minh Trang

